

THÔNG BÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 11, kế hoạch công tác tháng 12 năm 2015

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác tháng 11 năm 2015

Tháng 11 - 2015, nhìn chung tư tưởng cán bộ, công chức, lao động toàn Cục cơ bản giữ ổn định, yên tâm công tác.

Các phòng, chi cục Thống kê đã bám sát và hoàn thành chương trình, kế hoạch công tác, trong đó đã hoàn thành các cuộc điều tra mẫu, báo cáo ước tính một số chỉ tiêu KT – XH chủ yếu năm 2015 của toàn tỉnh và từng huyện, thành, thị.

Trong tháng toàn Cục còn hoàn thành các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục hướng dẫn, nhắc nhở, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo thống kê, báo cáo tài chính theo quy định; hoàn thành thiết kế hệ thống biểu tổng hợp đầu ra hệ thống các chỉ tiêu cấp xã.

- Tổ chức hội nghị tổng kết; hoàn thành bình xét, đề nghị cấp có thẩm quyền ghi nhận, tặng thưởng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc trong năm 2015;

- Hoàn thành điều tra thủy sản 01/11/2015;

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch công tác thống kê năm 2016.

- Tiếp tục các công việc chuẩn bị để tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày thành lập ngành Thống kê Việt Nam.

Kết quả chấm điểm và xếp loại tập thể, cá nhân tháng 11 năm 2015:

- Kết quả chấm điểm tháng 11/2015 đối với tập thể: 20/20 đơn vị đạt loại Giỏi;

- Kết quả xếp loại 98 cán bộ, công chức và LDHĐ 68: Loại A: 19; Loại B: 76; Loại C: 01; Loại D: 01 (đ/c Xuân-Hạ Hòa); Không xếp loại: 01.

- Kết quả xếp loại 07 lao động hợp đồng nghiệp vụ: Loại B: 05; Không xếp 02.

Một số tồn tại, hạn chế trong hoạt động công tác tháng 11 - 2015:

- Hiệu lực nhắc nhở, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo tài chính, báo cáo LĐ-TN, báo cáo thống kê chưa cao.

- Các phòng chưa nghiêm túc thực hiện báo cáo trình lãnh đạo Cục phê duyệt lịch phổ biến thông tin thống kê từ tháng 12/2015 - 10/2016 thuộc trách nhiệm từng phòng.

- Các phòng, các CCTK chưa quan tâm thực hiện nắm tình hình, tổng hợp, báo cáo kịp thời các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm chế độ báo cáo tài chính, thống kê và điều tra thống kê theo yêu cầu của lãnh đạo Cục.

- Các phòng, các CCTK chậm đề xuất, đăng ký sáng kiến, chuyên đề, nhiệm vụ, đề tài khoa học dự kiến sẽ triển khai thực hiện trong năm 2016.

- Triển khai biên soạn kỷ yếu, xây dựng phòng truyền thống,... chuẩn bị kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Ngành Tổng kê còn chậm.

2. Kế hoạch công tác tháng 12 năm 2015

Các phòng, các CCTK phải hoàn tăng cường quản lý nhà nước về thống kê, đồng thời hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ, công tác, công việc theo kế hoạch được cấp trên giao, trong đó tập trung hoàn thành tốt các công việc sau đây:

- Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu kết quả các điều tra mẫu, thẩm định báo cáo của các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, tổng hợp báo cáo ước tính một số chỉ tiêu chủ yếu tháng 12, ước cả năm 2015 theo kế hoạch của Tổng cục.

- Hoàn thành nhiệm vụ quản lý, sử dụng ngân sách, kiểm kê tài sản, khóa sổ kế toán đúng ngày 31 tháng 12 năm 2015 theo chế độ quy định; hợp công khai tài sản thu nhập và gửi về Phòng TC - HC trước ngày 30/12/2015.

- Phân loại, nộp hồ sơ, tài liệu lưu trữ 2015; thông báo danh mục tài liệu 2016.
- Từ tháng 01 - 2016, các phòng, các CCTK thực hiện xây dựng kế hoạch công tác tuần, tháng và phân công cụ thể các thống kê viên tập trung hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước về thống kê (Gồm các công việc: Tự nghiên cứu kiến thức lý luận, nghiệp vụ, chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan; trau dồi, nâng cao kỹ năng, năng lực công tác; soạn thảo văn bản được phân công; kịp thời đôn đốc, nhắc nhở các DN, CQ, đơn vị báo cáo, các điều tra viên thực hiện điều tra TTTT; hệ thống hóa, chuẩn hóa số liệu; biên soạn các BC; NGTK; nghiệm thu, thẩm định chuyên môn; tham dự hội nghị, tập huấn; nghiên cứu khoa học; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; thanh tra, lập biên bản, xử lý các vi phạm;...) trong đó cần chú ý phối hợp với Hội Thống kê tỉnh triển khai thực hiện tốt các cuộc điều tra thống kê theo đúng phương án.
- Phê duyệt danh mục sáng kiến, chuyên đề, nhiệm vụ, đề tài KH-CN dự kiến triển khai thực hiện trong năm 2016.
- Hoàn thành hồ sơ thủ tục đề nghị khen thưởng bậc cao năm 2015.
- Bàn giao cho Hội Thống kê tiếp nhận, quản lý, sử dụng lực lượng điều tra viên thường xuyên từ tháng 01 - 2016; tạo điều kiện cho Hội mượn 01 phòng làm việc.
- Sửa đổi, bổ sung một số quy chế, quy định đảm bảo phù hợp với các văn bản có liên quan được cấp có thẩm quyền mới ban hành.
- Triển khai xây dựng đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2016 - 2021 theo chỉ đạo của TCTK; điều động một số vị trí làm việc đáp ứng yêu cầu của một số đơn vị.
- Phối hợp với tổ chức công đoàn chuẩn bị tổ chức tốt hội nghị cán bộ, công chức năm 2016 phạm vi cơ quan Cục và từng Chi cục Thống kê theo quy định.
- Phối hợp với các nhà thầu tổ chức thi công đảm bảo an toàn, vệ sinh.
- Phối hợp với Sở Lao động thương binh và Xã hội kiểm tra, giám sát khảo sát xác định hộ nghèo, cận nghèo năm 2015 theo chuẩn nghèo đa chiều.
- Chuẩn bị tổ chức Tổng điều tra Nông thôn, nông nghiệp năm 2016 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng cục Thống kê.

3. Thông báo quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý cấp Cục giai đoạn 2016 - 2021

(theo Quyết định số 1073/QĐ-TCTK ngày 13/11/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)

Quy hoạch nguồn chức danh Cục trưởng	Quy hoạch nguồn chức danh Phó Cục trưởng
<ul style="list-style-type: none"> - Đỗ Thị Ngọc Mai; - Nguyễn Hiền Minh; - Nguyễn Chí Tiêu; - Trần Văn Việt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đỗ Anh Chiến; - Bùi Quang Đạo; - Đỗ Thị Ngọc Mai; - Nguyễn Hiền Minh; - Trần Văn Việt.

Lãnh đạo các phòng, các CCTK có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Thông báo này đến toàn thể cán bộ, công chức, lao động trong đơn vị do mình phụ trách./.

Nơi nhận:

- CT, các Phó CT;
- Các phòng, chi cục TK;
- Lưu: VT. (24b).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Huy Lương

**TỔNG CỤC THỐNG KÊ
CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ**

KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA

Phụ lục 1

Tháng 11 năm 2015

(Kèm theo Thông báo số 594/TB-CTK ngày 07/12/2015)

Số thứ tự	Đơn vị	Luỹ kế đến cuối tháng trước		Thực hiện tháng này				Luỹ kế từ đầu năm đến cuối tháng này		
		Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	So với KH (%)	Xếp loại	Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	So với KH (%)
1	Chi cục Thống kê Thành phố Việt Trì	420	406.2	170	165.20	97.18	Giỏi	590	571.4	96.84
2	Chi cục Thống kê Thị xã Phú Thọ	410	399.8	170	166.40	97.88	Giỏi	580	566.2	97.61
3	Chi cục Thống kê huyện Đoan Hùng	420	408.4	170	164.60	96.82	Giỏi	590	573.0	97.12
4	Chi cục Thống kê huyện Hạ Hoà	420	407.9	170	164.70	96.88	Giỏi	590	572.6	97.05
5	Chi cục Thống kê huyện Thanh Ba	420	406.2	170	164.00	96.47	Giỏi	590	570.2	96.64
6	Chi cục Thống kê huyện Phù Ninh	420	408.1	170	163.50	96.18	Giỏi	590	571.6	96.87
7	Chi cục Thống kê huyện Yên Lập	410	397.5	170	164.10	96.53	Giỏi	580	561.6	96.82
8	Chi cục Thống kê huyện Cẩm Khê	420	408.6	170	163.40	96.12	Giỏi	590	572.0	96.94
9	Chi cục Thống kê huyện Tam Nông	420	408.8	170	166.20	97.76	Giỏi	590	575.0	97.46
10	Chi cục Thống kê huyện Lâm Thao	410	396.1	170	165.00	97.06	Giỏi	580	561.1	96.74
11	Chi cục Thống kê huyện Thanh Sơn	420	405.4	170	163.10	95.94	Giỏi	590	568.5	96.36
12	Chi cục Thống kê huyện Thanh Thủy	410	399.1	170	165.20	97.18	Giỏi	580	564.3	97.29
13	Chi cục Thống kê huyện Tân Sơn	410	398.8	170	163.20	96.00	Giỏi	580	562.0	96.89
14	Phòng Thống kê Tổng hợp	400	395.0	60	59.0	98.33	Giỏi	460	454.0	98.70
15	Phòng Thống kê Nông nghiệp	100	98.0	600	585.0	97.50	Giỏi	700	683.0	97.57
16	Phòng Thống kê Công nghiệp -XD	410	396.5	320	312.5	97.66	Giỏi	730	709.0	97.12
17	Phòng Thống kê Thương mại	300	292.0	340	332.5	97.79	Giỏi	640	624.5	97.58
18	Phòng Thống kê Dân số - VX	300	294.0	220	216.5	98.41	Giỏi	520	510.5	98.17
19	Phòng Thanh tra Thống kê	210	207.5	50	49.5	99.00	Giỏi	260	257.0	98.85
20	Phòng Tổ chức - Hành chính	830	824.0	80	80.0	100.00	Giỏi	910	904.0	99.34
	Cộng	7,960	7,758	3,880	3,774	97.26		11,840	11,531	97.39

KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁ NHÂN THÁNG 11 NĂM 2015

(Kèm theo Thông báo số 594/TB-CTK ngày 07/12/2015)

TÊN ĐƠN VỊ		HỘI ĐỒNG THI ĐUA XẾP LOẠI										
		Công chức, Hợp đồng 68					Hợp đồng nghiệp vụ					
		A	B	C	D	KXL	A	B	C	KXL		
0	Lãnh đạo Cục TK	Lương, Thiệu, Tiêu										
1	Phòng TK Tổng hợp		Chiến, Hương, Hằng, Dũng									
2	Phòng TK Nông nghiệp		Ngọc, Hà, Năm, Thủy, Linh									
3	Phòng TK Công nghiệp-XD		Oanh, Hà, Thủy, Lan Anh, Tú Anh									
4	Phòng Thương mại	Thành	Hải, Tuấn, Ánh, Dương									
5	Phòng TK Dân số-Văn xã	Luyện, An	Hùng, Trang									
6	Phòng Thanh tra Thống kê	Linh	Thanh, Đô									
7	Phòng Tổ chức - HC		Lê, Dự, Quý, Huyền, Văn, Vân, Dũng, Quang, Thái									
8	Chi cục TK TP Việt Trì	Mai, Hường, Minh	Tuấn, Hải, Linh									
9	Chi cục TK TX Phú Thọ	Việt	Châu, Hồng, Phú, Thơ									
10	CC TK H.Đoan Hùng		Tuấn, Bách, Nhung, Đô							Hoa		
11	Chi cục TK H. Hạ Hoà		Bình, Quỳnh, Thanh				Xuân					Hằng
12	Chi cục TK H.Thanh Ba		Vui, Hợp, Thảo							Hà, Linh		
13	Chi cục TK H. Phù Ninh	Nga	Chính, Thủy, Thảo					Thúy				
14	Chi cục TK H. Yên Lập	Thắng, Hà	Mai, Huế, Ngọc									
15	Chi cục TK H. Cẩm Khê		Thư, Oanh, Lộc, Yên, Khánh, Tường									
16	CC TK H. Tam Nông	Minh	Tám, Ngọc, Uyên									Thu
17	CC TK H. Lâm Thao	Đạo	Tâm, Khiêm							Anh		
18	CC TK H.Thanh Sơn	Sửu	Toản, Chung, Hương, Loan									
19	CC TK H.Thanh Thủy	Hằng	Tuế, Toàn, Hòa			Bạch						
20	Chi cục TK H.Tân Sơn	Trường	Hòa, Hùng, Thao, Hưng							Cúc		
	Cộng	19	76			01	01	01		05		02